

RU-TƠ

Tác Giả

Không rõ

Viết Khi Nào

Sách này có lẽ đã được viết không lâu sau thời kỳ Các Thủ Lãnh, tức sau 1050 T.C.

Mục Đích

Bày tỏ ân sủng của Đức Chúa Trời đối với Ru-tơ, một thiếu phụ người Mô-áp góa chồng nhưng đầy lòng yêu mến Chúa, nhờ đời sống tin kính Chúa của gia đình bên chồng, trong một hoàn cảnh kinh tế thật khó khăn.

Câu Gốc

“Nhưng Ru-tơ đáp, ‘Xin mẹ đừng ép con rời xa mẹ hay bắt con phải trở về mà không theo mẹ nữa, vì mẹ đi đâu, con sẽ theo đó; mẹ ở nơi nào, con sẽ ở nơi đó. Dân tộc của mẹ là dân tộc của con. Đức Chúa Trời của mẹ là Đức Chúa Trời của con.’” (1:16)

Bố Cục

- Ru-tơ bày tỏ lòng trung thành với Na-ô-mi (1:1-22)
- Ru-tơ mót lúa trong ruộng của Bô-a (2:1-23)
- Ru-tơ làm theo lời hướng dẫn của Na-ô-mi (3:1-18)
- Ru-tơ thành hôn với Bô-a (4:1-22)

Các Nhân Vật Chính

Ru-tơ, Na-ô-mi, Bô-a

Gia Đình Ê-li-mê-léc Di Cư đến Mô-áp

1 ¹Trong thời các thủ lãnh trị vì trong xứ có một nạn đói. Một người kia đã đưa vợ và hai con trai ông rời Bết-lê-hem, xứ Giu-đa, qua miền đồng bằng Mô-áp để sinh sống. ²Người chồng tên là Ê-li-mê-léc; người vợ tên là Na-ô-mi; hai con trai tên là Mác-lôn và Ki-li-ôn. Họ là con cháu của Ép-ra-tha, vốn là cư dân của Bết-lê-hem xứ Giu-đa. Họ dọn đến đồng bằng Mô-áp và định cư tại đó. ³Nhưng chẳng bao lâu Ê-li-mê-léc chồng của Na-ô-mi qua đời, để bà và hai con ở lại. ⁴Hai người con ấy lấy vợ là các phụ nữ Mô-áp. Một cô tên Ơ-t-pa và một cô tên Ru-tơ. Họ sống tại đó khoảng mười năm. ⁵Sau đó cả Mác-lôn và Ki-li-ôn đều qua đời, để bà Na-ô-mi ở lại không chồng không con.

Na-ô-mi và Các Nàng Dâu Mô-áp

⁶Bấy giờ Na-ô-mi đứng dậy với hai con dâu bà rời đồng bằng xứ Mô-áp để hồi hương, vì lúc ở đồng bằng Mô-áp bà có nghe rằng CHÚA đã đoái thăm dân Ngài và ban cho họ lương thực. ⁷Vậy bà cùng hai con dâu bà chuẩn bị rời nơi họ đang sống để lên đường trở về xứ Giu-đa. ⁸Nhưng Na-ô-mi bảo hai con dâu bà, “Các con hãy trở về nhà mẹ các con đi. Cầu xin CHÚA đối xử tốt với các con, như các con đã đối xử tốt với những người đã qua đời và với mẹ. ⁹Cầu xin CHÚA ban phước cho các con, để người nào cũng được an vui hạnh phúc trong nhà chồng mới của mình.” Nói xong bà ôm hôn họ, và họ bật khóc nức nở.

¹⁰Họ nói với bà, “Không, chúng con sẽ đi với mẹ về quê hương của mẹ.”

¹¹Nhưng Na-ô-mi đáp, “Hãy trở về, các con gái của mẹ. Tại sao các con muốn đi theo mẹ? Làm sao mẹ có thể sinh các con trai được nữa để chúng làm chồng các con? ¹²Hãy về đi, các con gái của mẹ. Hãy đi đi, vì mẹ đã quá già để tái giá, cho dù mẹ nghĩ rằng mẹ vẫn còn hy vọng tái giá. Giả như tối nay mẹ lấy chồng và có thai rồi sinh các con trai, ¹³liệu các con có thể đợi cho đến khi chúng khôn lớn chẳng? Các con há có thể không lấy chồng khác sao? Không đâu, các con gái của mẹ ơi, nỗi sầu khổ của mẹ còn đắng cay hơn của các con rất nhiều, bởi vì tay CHÚA đã đưa ra chống lại mẹ.”

¹⁴Bấy giờ họ lại khóc lớn tiếng, rồi Ơ-t-pa ôm hôn từ giã mẹ chồng của nàng, nhưng Ru-tơ cứ bám theo bà. ¹⁵Na-ô-mi nói với nàng, “Này, em dâu của con đã trở về với dân của nó và với các thần của nó rồi; con cũng hãy trở về như em dâu của con đi.”

¹⁶Nhưng Ru-tơ đáp, “Xin mẹ đừng ép con rời xa mẹ hay bắt con phải trở về mà không theo mẹ nữa, vì mẹ đi đâu, con sẽ theo đó; mẹ ở nơi nào, con sẽ ở nơi đó. Dân tộc của mẹ là dân tộc của con. Đức Chúa Trời của mẹ là Đức Chúa Trời của con. ¹⁷Mẹ chết nơi nào, con cũng muốn chết và được chôn nơi đó. Ví bằng có điều chi ngoài cái chết phân cách con với mẹ, nguyện CHÚA giáng họa trên con.”

¹⁸Khi Na-ô-mi thấy Ru-tơ đã cương quyết theo bà, bà không nói thêm với nàng điều gì nữa.

¹⁹Vậy hai người lên đường đi về Bết-lê-hem. Khi họ vừa đến Bết-lê-hem cả thành đều xôn xao vì hai người. Các bà hỏi nhau, “Có phải đây là Na-ô-mi chẳng?”

²⁰Na-ô-mi đáp, “Xin đừng gọi tôi là Na-ô-mi^(a) nữa, nhưng hãy gọi tôi là Ma-ra,^(b) vì Đấng Toàn Năng đã đải tôi cách đắng cay.” ²¹Tôi đã ra đi cách đầy dẫy, nhưng nay CHÚA đem tôi về tay không. Tại sao còn gọi tôi là Na-ô-mi làm chi, trong khi CHÚA đã đải tôi cách khắc nghiệt, và Đấng Toàn Năng đã giáng họa trên tôi?”

²²Như vậy Na-ô-mi và Ru-tơ cô dâu người Mô-áp của bà đã từ đồng bằng Mô-áp trở về. Họ đến Bết-lê-hem nhằm vào đầu mùa gặt lúa mạch.

Ru-tơ Gặp Bô-a

2 ¹Lúc ấy Na-ô-mi có một người bà con bên chồng, một người khá giàu có, thuộc dòng họ Ê-li-mê-léc, tên là Bô-a.

²Ru-tơ người Mô-áp thưa với Na-ô-mi, “Xin mẹ cho con ra đồng mót lúa. Con sẽ đi sau người nào thấy con được ơn trước mặt người ấy.”

Na-ô-mi nói với nàng, “Hãy đi đi, con gái của mẹ.”

³Vậy Ru-tơ đi. Nàng theo sau các thợ gặt và mót lúa. Không ngờ nàng đến nhằm cánh đồng của Bô-a, người bà con bên chồng trong dòng họ của Ê-li-mê-léc. ⁴Này, lúc ấy Bô-a từ Bết-lê-hem đi ra và nói với các thợ gặt, “Nguyện CHÚA ở cùng các bạn.”

Họ đáp lời ông, “Nguyện CHÚA ban phước cho ông.”

⁵Bấy giờ Bô-a hỏi người đầy tớ trông coi các thợ gặt, “Người thiếu nữ kia là con ai vậy?”^(c)

⁶Người đầy tớ trông coi các thợ gặt trả lời, “Cô ấy là người Mô-áp. Cô ấy đã theo Na-ô-mi từ đồng bằng Mô-áp về đây. ⁷Cô ấy có xin tôi rằng, ‘Xin ông làm ơn cho tôi theo sau các thợ gặt để lượm mót các gié lúa.’ Cô ấy đến đây mót lúa từ sáng sớm đến giờ và chỉ nghỉ dưới chòi một chút.”

⁸Bấy giờ Bô-a nói với Ru-tơ, “Hãy nghe đây, con gái của tôi: đừng đi đến ruộng khác để mót lúa hay rời khỏi đám ruộng này, nhưng hãy theo sát các cô thợ gặt của tôi. ⁹Hãy để ý xem các thợ gặt của tôi gặt lúa ở đám ruộng nào, con hãy theo họ đến đám ruộng đó. Tôi đã dặn các lực điền của tôi không được đụng đến con rồi. Nếu con khát nước, hãy lại uống nước trong các vò do các lực điền của tôi mang đến đằng kia.”

¹⁰Ru-tơ bèn sấp mặt xuống đất và nói, “Bởi đâu mà con được ơn trước mặt ông như thế này? Làm sao ông lại để ý đến con trong khi con là một người ngoại quốc?”

¹¹Bô-a đáp, “Tất cả những gì con đã làm cho mẹ chồng con từ lúc chồng con qua đời người ta đều thuật lại cho tôi nghe hết, và thể nào con đã lìa cha mẹ con và xứ sở của con để đến sống với một dân con chưa biết. ¹²Nguyện CHÚA ban thưởng cho con vì những việc con làm. Nguyện CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, Đấng con đã chọn đến núp dưới bóng cánh Ngài, ban thưởng cho con thật đầy dẫy.”

¹³Ru-tơ đáp, “Thưa ông, nguyện con tiếp tục được ơn trước mặt ông, vì ông đã yên ủi con và dùng những lời tử tế nói với đầy tớ ông, mặc dù con biết thân phận con không bằng một tớ gái của ông.”

(a) **1:20** Na-ô-mi nghĩa là ngọt ngào

(b) **1:20** Ma-ra nghĩa là đắng cay

(c) **2:5** nt: Người thiếu nữ đó thuộc về ai?

¹⁴Đến bữa ăn, Bô-a nói với nàng, “Con hãy lại đây. Mời con ăn bánh và chấm bánh vào nước chấm chua này.” Vậy nàng ngồi bên cạnh các thợ gặt. Bô-a cũng đem gạo rang mời nàng ăn. Nàng ăn no nê và để dành phần còn dư lại. ¹⁵Ăn xong nàng đứng dậy đi mót lúa tiếp.

Bô-a dặn các đầy tớ ông, “Hãy để cho cô ấy mót lúa, dầu cô ấy có mót ở giữa những bó lúa cũng đừng trách cô ta. ¹⁶Các bạn cũng hãy rút những gié lúa tốt trong bó ra, cố tình bỏ rơi, để cho cô ấy lượm, và đừng quở trách cô ấy điều chi.”

¹⁷Vậy Ru-tơ mót lúa đến chiều tối. Nàng đập số lúa nàng đã mót được và gom được chừng mười ký^(a) lúa mạch. ¹⁸Nàng mang số lúa đã mót được đi vào trong thành, và mẹ chồng nàng thấy số lúa nàng đã mót được. Sau đó nàng lấy phần thức ăn nàng đã để dành ra, mời mẹ chồng nàng ăn.

¹⁹Mẹ chồng nàng hỏi, “Hôm nay con đã mót lúa ở đâu? Con đã làm việc trong ruộng của ai? Phước cho người đã lưu ý đến con.”

Vậy nàng nói cho mẹ chồng nàng nghe nàng đã làm việc trong ruộng của ai. Nàng đáp, “Tên người chủ ruộng mà con đã làm việc hôm nay là Bô-a.”

²⁰Na-ô-mi nói với con dâu bà, “Nguyện CHÚA, Đấng không ngừng bày lòng nhân từ cho người sống và người chết, ban phước cho người ấy.” Na-ô-mi lại nói tiếp, “Người ấy là bà con của chúng ta và cũng là người có quyền chuộc sản nghiệp của chúng ta.”

²¹Ru-tơ người Mô-áp nói với bà, “Người ấy đã bảo con, ‘Hãy theo các thợ gặt của tôi cho đến khi xong mùa gặt.’”

²²Na-ô-mi nói với Ru-tơ dâu bà, “Hỡi con gái của mẹ, mẹ thấy con cứ theo các cô thợ gặt của người ấy là tốt hơn cả, vì nếu con đi mót lúa ở ruộng khác không chừng con có thể gặp phiền phức.”

²³Vậy nàng cứ theo sát các cô thợ gặt của Bô-a mà mót lúa cho đến cuối mùa gặt lúa mạch và lúa mì; và nàng đã sống với mẹ chồng của nàng như vậy.

Ru-tơ và Bô-a tại Sân Đập Lúa

3 ¹Na-ô-mi mẹ chồng nàng nói với nàng, “Hỡi con gái của mẹ, mẹ chẳng có bốn phận phải lo cho con một chỗ an thân để con được hạnh phúc sao? ²Và lại, Bô-a, người có các tớ gái mà con đã theo mót lúa, chẳng phải là người bà con của chúng ta đấy sao? Nay, tối nay người ấy sẽ đập lúa mạch ở sân đập lúa. ³Bây giờ con hãy tắm rửa, xức dầu thơm, mặc bộ đồ đẹp nhất, rồi xuống sân đập lúa, nhưng đừng để ai biết. Đợi cho đến khi người ấy ăn uống xong; ⁴lúc người ấy nằm xuống ngủ, con hãy để ý xem người ấy nằm chỗ nào; bấy giờ con hãy đến, giở mền dưới chân người ấy, và nằm xuống; rồi người ấy sẽ bảo con phải làm gì.”

⁵Nàng đáp với bà, “Con sẽ làm theo mọi điều mẹ bảo.”

⁶Vậy nàng đến sân đập lúa và làm y theo điều mẹ chồng nàng đã dạy bảo. ⁷Khi Bô-a đã ăn uống xong, lòng đầy sảng khoái, ông đến nằm ngủ nơi chân đồng lúa mạch. Nàng bèn nhẹ nhàng đến giở mền dưới chân ông và nằm xuống. ⁸Đến nửa đêm Bô-a giật mình, trở người, và kìa, nằm nơi chân ông là một phụ nữ. ⁹Ông hỏi, “Cô là ai?”

(a) **2:17** nt: một ê-pha

Nàng đáp, “Con là Ru-tơ tớ gái của ông. Xin ông vui lòng giảng mền ra đắp trên tớ gái của ông, vì ông là người có quyền chuộc sản nghiệp của gia đình con.”

¹⁰Bô-a đáp, “Hỡi con gái của tôi, nguyện CHÚA ban phước cho con. Nghĩa cử cao đẹp con làm cho gia đình con lần này còn quý báu hơn điều con đã làm bấy lâu nay. Con đã chẳng theo những chàng trai trẻ nào, bất kể nghèo hay giàu. ¹¹Vậy bây giờ, hỡi con gái của tôi, đừng sợ. Tôi sẽ làm cho con mọi điều con yêu cầu, vì tất cả mọi người trong dân tôi đều biết rằng con là một phụ nữ đức hạnh. ¹²Nhưng bây giờ, dù tôi đúng là người bà con gần của con, nhưng vẫn còn một người bà con khác gần hơn tôi. ¹³Con hãy ở đây đêm nay. Đến sáng mai, nếu người ấy muốn chuộc sản nghiệp của gia đình con thì tốt; nhưng nếu người ấy không muốn chuộc sản nghiệp của gia đình con, thì xin CHÚA Hằng Sống chứng giám: tôi sẽ chuộc sản nghiệp của gia đình con. Hãy nằm xuống và ngủ cho đến sáng.”

¹⁴Vậy nàng nằm ngủ nơi chân ông cho đến sáng, nhưng trước khi mọi người có thể nhận ra nhau, nàng đã thức dậy, vì Bô-a đã bảo rằng, “Không nên để người ta biết có một phụ nữ đã đến sân đập lúa.” ¹⁵Bấy giờ Bô-a nói, “Hãy đưa vạt áo choàng của con ra và giữ cho chặt.” Vậy nàng đưa vạt áo ra và giữ chặt. Ông trút vào đó sáu đấu ^(a) lúa mạch và đỡ nó lên vai nàng. Sau đó nàng ^(b) đi vào trong thành.

¹⁶Nàng về đến nhà và gặp mẹ chồng. Bà hỏi, “Sự việc ra sao con?” Nàng kể lại cho bà mọi việc người ấy đã làm cho nàng ¹⁷và nói tiếp rằng, “Ông ấy đã cho con sáu đấu lúa mạch đây, vì nói rằng, ‘Đừng đi tay không về gặp mẹ chồng.’”

¹⁸Bà nói, “Hỡi con gái của mẹ, hãy chờ đợi, để xem sự việc sẽ ngã ngũ ra sao, vì hôm nay nếu chưa giải quyết xong việc này, ông ấy sẽ không nghỉ đâu.”

Bô-a Thành Hôn với Ru-tơ

4 ¹Bô-a đi đến cổng thành và ngồi xuống. Kìa, người bà con có quyền chuộc sản nghiệp mà Bô-a đã nói đi ngang qua. Bô-a nói với ông ấy, “Mời anh tẻ bước lại đây và ngồi xuống bàn chút việc.” Người ấy tẻ bước lại gần và ngồi xuống.

²Bô-a mời mười vị trưởng lão trong thành lại và nói, “Kính mời quý vị ngồi đây.” Các vị trưởng lão bèn ngồi xuống.

³Bấy giờ Bô-a nói với người có quyền chuộc sản nghiệp, “Na-ô-mi đã từ đồng bằng Mô-áp trở về; bà ấy muốn bán miếng đất thuộc về Ê-li-mê-léc, người anh em bà con của chúng ta. ⁴Vì thế tôi nghĩ tôi phải báo cho anh biết và xin anh rằng: Trước mặt những người có mặt ở đây và trước mặt quý vị trưởng lão của dân ta, xin anh hãy mua miếng đất ấy. Nếu anh muốn chuộc sản nghiệp đó, xin anh hãy chuộc nó; còn không, xin anh nói ra cho tôi biết, vì trước anh không ai có quyền đó, còn sau anh quyền đó thuộc về tôi.”

Người ấy đáp, “Tôi sẽ chuộc miếng đất ấy.”

(a) 3:15 Không rõ là bao nhiêu ký; có người ước lượng khoảng 24 ký

(b) 3:15 Chỗ này có bản ghi, “Ông ấy” (tức Bô-a)

⁵Bô-a lại nói, “Ngày anh làm sở hữu chủ cánh đồng của Na-ô-mi cũng là ngày anh phải cưới Ru-tơ người Mô-áp, góa phụ của người quá cố, để nối danh người đã qua đời trên sản nghiệp của người ấy.”

⁶Nghe thế người có quyền chuộc sản nghiệp nói, “Nếu vậy tôi không thể chuộc sản nghiệp ấy được, vì nó có thể tổn hại đến sản nghiệp của tôi. Xin anh hãy nhận lấy quyền chuộc sản nghiệp ấy đi, vì tôi không thể chuộc nó được.”

⁷Thuở ấy trong dân I-sơ-ra-ên có tục lệ như thế này về việc chuộc mua hay đổi chác: Để xác quyết sự giao dịch, người này phải cởi một chiếc giày của mình mà trao cho người kia. Đó là cách người I-sơ-ra-ên ngày xưa xác chứng sự thỏa thuận với nhau trong việc lập kế ước. ⁸Vậy người có quyền chuộc sản nghiệp nói với Bô-a, “Xin anh hãy mua sản nghiệp đó đi.” Rồi ông ta cởi chiếc giày của ông ra.

⁹Bấy giờ Bô-a nói với các vị trưởng lão và mọi người có mặt tại đó, “Kính xin quý vị làm chứng cho rằng hôm nay tôi chuộc miếng đất nơi tay Na-ô-mi, cùng tất cả những gì thuộc về Ê-li-mê-léc, và tất cả những gì thuộc về Ki-li-ôn và Mác-lôn. ¹⁰Tôi cũng xin cưới Ru-tơ người Mô-áp vợ của Mác-lôn để làm vợ tôi và để nối danh người quá cố trên sản nghiệp của người ấy, hầu danh của người quá cố sẽ không bị mất giữa vòng bà con mình và giữa dân cư của thành mình. Hôm nay kính xin quý vị vui lòng làm chứng cho.”

¹¹Bấy giờ mọi người đang có mặt tại cổng thành và các vị trưởng lão đều nói, “Chúng tôi xin làm chứng. Cầu xin CHÚA ban phúc cho người phụ nữ sắp vào nhà ông được như Ra-chên và Lê-a, hai người đã cùng nhau xây dựng nhà I-sơ-ra-ên. Nguyên ông được cường thịnh ở Êp-ra-tha và được nối danh ở Bết-lê-hem. ¹²Nguyên dòng dõi CHÚA cho ông do người nữ này sinh ra sẽ làm cho nhà ông giống như nhà của Pê-rê mà Ta-ma đã sinh cho Giu-đa.”

Tổ Phụ của Đa-vít

¹³Vậy Bô-a lấy Ru-tơ làm vợ. Ông đến với nàng. CHÚA cho nàng thụ thai, và nàng sinh một con trai. ¹⁴Bấy giờ các phụ nữ nói với bà Na-ô-mi, “Chúc tụng CHÚA, Đấng đã không để cho bà chẳng có người bà con nào chuộc lại sản nghiệp. Nguyên danh người ấy được tôn trọng trong I-sơ-ra-ên. ¹⁵Nguyên đứa cháu này làm tươi mới lại cuộc đời bà và làm người phụng dưỡng bà trong tuổi già, vì con dâu của bà thương yêu bà và đã sinh cho bà cháu trai này. Người con dâu ấy thật quý cho bà hơn bảy con trai.”

¹⁶Na-ô-mi bồng đứa bé lên, ôm nó vào lòng, và làm người vú nuôi của nó. ¹⁷Các bà trong xóm đặt tên cho nó và nói, “Na-ô-mi đã có được một cháu trai.” Họ đặt tên nó là Ô-bết. Ô-bết là cha của Giê-se; Giê-se là cha của Đa-vít.

¹⁸Đây là dòng dõi của Pê-rê: Pê-rê sinh Hê-xơ-rôn; ¹⁹Hê-xơ-rôn sinh Ram; Ram sinh Am-mi-na-đáp; ²⁰Am-mi-na-đáp sinh Nát-sôn; Nát-sôn sinh Sanh-môn; ²¹Sanh-môn sinh Bô-a; Bô-a sinh Ô-bết; ²²Ô-bết sinh Giê-se; và Giê-se sinh Đa-vít.